

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Đình B và chị Nguyễn Thị S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15/09/2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 11 năm 2025, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Anh; Phạm Đình B, sinh ngày 27/01/1995; số CCCD: 040187030244. Địa chỉ: Xóm Đ, xã V, tỉnh Nghệ An.

2. *Người bị kiện:* Chị; Nguyễn Thị S, sinh ngày 01/05/1996; số CCCD: 040196017322. Địa chỉ: Xóm C, xã N, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03/11/2025, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03/11/2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đình B và chị Nguyễn Thị S.

1.2. Về con chung: Hai đương sự thống nhất vợ chồng có 01 chung tên là Phạm Băng T, sinh ngày 06/03/2022.

1.2.1 Ly hôn giao cho anh Phạm Đình B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Băng T, sinh ngày 06/03/2022.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị S.

1.2.3. Chị Nguyễn Thị S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.2.4. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và nợ: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết; nên Tòa án không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 5 – Nghệ An
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An
- Các đương sự
- UBND xã Vạn An, tỉnh Nghệ An
- Lưu HS; VPTA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn